

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HS-ST

Ngày 14-4-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Ông Đặng Song Hoàn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Hồng Ph (Tên gọi khác: T)**, sinh năm 2000 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu: đường NCTr, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: đường PBC, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Ph, đã chết và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 24-11-2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24-11-2020 tại khu vực nhà thờ V - Số B đường TN, Phường M, thành phố V, Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 3, Bộ tư lệnh cảnh sát biển bắt quả tang Lê Hồng Ph đang bán trái phép một gói ma túy đá (Methamphetamine) cho Nguyễn Thị L với số tiền 300.000 đồng.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 3, Bộ tư lệnh cảnh sát biển đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Ph khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24-11-2020, Ph được đối tượng tên thường gọi là “X” (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê giao một gói ma túy đã đến khu vực nhà thờ V cho người tên L lấy số tiền 300.000 đồng, X hứa sẽ trả công cho Ph 50.000 đồng. Ph đồng ý và cầm ma túy đến địa điểm trên giao cho L thì bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 506/ĐMT-PC09 (Đ2) ngày 10-12-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm Ph trong một Ph bì màu trắng, có hình dấu của công an Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 0,0905 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

+ Thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh màu trắng, qua giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Số tiền 300.000 đồng.

Vật chứng và tài sản trên còn lại được cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V chuyển đến chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với người đàn ông tên X (không rõ lai lịch) là người thuê Ph đi giao ma túy cho L, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Đối với con nghiện tên Nguyễn Thị L, trong quá trình làm việc đã bỏ trốn, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKSVT ngày 15-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Lê Hồng Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 11 năm 2020.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong 01 (một) gói niêm Ph đề số 506/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 10-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 300.000 đồng.

+ Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tố tụng:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

### **[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:**

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 24-11-2020, tại khu vực nhà thờ V – Số B đường TN, Phường M, thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo đang bán trái phép 0,0905 gam Methamphetamine cho Nguyễn Thị L với giá 300.000 đồng. Số ma túy này Ph được một đối tượng tên X (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê đi bán, X sẽ trả cho Ph 50.000 đồng.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

### **[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:**

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

### **[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:**

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

### **[5] Về xử lý vật chứng:**

+ Chất ma túy có trong gói niêm Ph đề số 506/GĐMT-PC09 ngày 10-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

[1] .Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 11 năm 2020.

[2]. Xử lý vật chứng:

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong gói niêm Ph đề số 506/GĐMT-PC09 ngày 10-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 135/ BB.CCTHA ngày 14 tháng 4 năm 2021).

[2.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 300.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã thu theo Biên lai thu tiền số 0002156 ngày 14-4-2021 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

[3] . Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. V;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Thanh**





